

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TĐ
TỈNH VP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HS - ST
Ngày 12 – 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Quỳnh và ông Bùi Minh Thế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở **Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo**, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2019/TLST - HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn S, sinh năm 1977; Nơi cư trú: thôn SĐ, xã HS, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn T và bà: Nguyễn Thị S; vợ: Dương Thị H; có 02 con; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn S là: Ông Lê Văn Duy, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Dương Thị H1, sinh năm 1974; trú tại: Thôn CC, xã HCh, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Chị Dương Thị H2, sinh năm 1979; trú tại: Thôn SĐ, xã HS, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Chị Dương Thị H3, sinh năm 1983; trú tại: Thôn SĐ, xã HS, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Chị Dương Thị H4, sinh năm 1984; trú tại: Thôn 5, Đông DH, GiL, HN.

- Anh Dương Văn T, sinh năm 1987; trú tại: Thôn SĐ, xã HS, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Chị Dương Thị T, sinh năm 1992; trú tại: Thôn SĐ, xã HS, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc.

* Người được ủy quyền của chị H1, chị H2, chị H3, chị T, anh T là chị Chị Dương Thị H, sinh năm 1983; trú tại: Thôn SĐ, xã HS, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 27/01/2019, Đỗ Văn S do bức tức việc vợ mình là chị Dương Thị H, sinh năm 1979 cùng 2 con là cháu Đỗ Thành B, sinh năm 2000 và cháu Đỗ Đình S, sinh năm 2003 bỏ nhà đi không về, S không liên lạc được nên S đã vào bếp của gia đình lấy 01 chiếc chày làm bằng gỗ dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 08cm rồi đi bộ ra nghĩa trang nhân dân của thôn mục đích để đập phá mồ, mả của cụ ông Dương Văn S và cụ bà Lê Thị Ng là bố, mẹ đẻ của chị H (và là bố, mẹ vợ của S). Đến nơi, S trèo qua bờ tường rào vào bên trong rồi đi đến phần mộ của cụ S và dùng chày gỗ đập vỡ bát hương và đập vỡ phần mái le bên trên phía trước phần mộ. Sau đó, S sang phần mộ của cụ Ng ở giáp mộ cụ S tiếp tục dùng chày gỗ đập vỡ bát hương và đập vỡ phần mái le bên trên bên trái phía trước phần mộ của cụ Ng. Đập, phá xong, S đi về nhà ngủ, trên đường đi S đã ném chiếc chày bằng gỗ ở ven đường. Đến ngày 01/02/2019, chị Dương Thị H là con gái cụ S và cụ Ng đi ra nghĩa trang để tảo mộ thì phát hiện 02 bát hương và phần mái le bên trên phía trước phần mộ của hai cụ bị đập, phá.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 233/KL-HĐĐG ngày 24/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Tam Đảo kết luận: *Giá trị thiệt hại của tài sản là 1.148.000đ.*

Quá trình điều tra xác minh, thấy rằng Đỗ Văn S có tiền sử về bệnh tâm thần đã từng chữa trị tại bệnh viện tâm thần Vĩnh Phúc nên ngày 06/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Đỗ Văn S.

Tại bản kết luận số 21/2019/PYTT ngày 09/3/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

“1. Đỗ Văn S, sinh năm 1977 ở thôn SĐ, xã HS, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc bị tâm thần phân liệt giai đoạn ổn định .

2. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày (27/01/2019) Đỗ Văn S bị bệnh tâm thần phân liệt giai đoạn ổn định, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

3. Hiện tại Đỗ Văn S đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.”.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chày bằng gỗ, S đã vứt trên đường đi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Về dân sự: Đối với 02 bát hương và 02 phần mái le bị S đập phá, chị Dương Thị H là người đại diện cho các chị em trong gia đình không yêu cầu Đỗ Văn S phải bồi thường.

Tại Bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSTĐ ngày 12/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Đỗ Văn S về tội “Xâm phạm mồ mả” theo khoản 1 Điều 319 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn S phạm tội “Xâm phạm mồ mả”; Áp dụng khoản 1 Điều 319, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt: Đỗ Văn S từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo S: Nhất trí với tội danh và hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp để bị cáo cải tạo tại địa phương.

Chị H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì về phần bồi thường.

Bị cáo Đỗ Văn S hoàn toàn đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo.

Về hình phạt bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều

tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Do bức tức về việc chị Dương Thị H là vợ bị cáo và con Đỗ Thành B, Đỗ Đình S bỏ nhà đi, nên khoảng 23 giờ, ngày 27/01/2019, Đỗ Văn S một mình cầm theo 01 chiếc chày gỗ dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 08cm đi đến nghĩa trang thôn S Đ, xã HS, huyện TĐ rồi đi đến ngôi mộ của cụ ông Dương Văn S và cụ bà Nguyễn Thị Ng (là bố mẹ vợ của S), S dùng chày gỗ đập vỡ 02 bát hương và đập vỡ phần mái le bên trên phía trước phần mộ của cụ S và cụ Ng, đập phá xong S đi về nhà ngủ.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Xâm phạm mồ mả”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 319 Bộ luật Hình sự. Cụ thể điều luật quy định:

“1. Người nào ... phá mồ mả...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm”.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tập quán, truyền thống đạo đức của dân tộc đối với việc an táng, thờ cúng của người đã chết, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân.

[5] Xét về nhân thân bị cáo nhận thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bản thân bị cáo có tiền sử về bệnh tâm thần nhưng bị cáo đã điều trị ổn định. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc kết luận: Đỗ Văn S bị tâm thần phân liệt giai đoạn ổn định. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày (27/01/2019) Đỗ Văn S bị bệnh tâm thần phân liệt giai đoạn ổn định, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi. Hiện tại Đỗ Văn S đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi. Do vậy khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, để bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng, tại phiên tòa chị H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về phần dân sự: Chị H là người đại diện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự: Bị cáo Đỗ Văn S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn S phạm tội “Xâm phạm mồ mả”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 319, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn S 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01(một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Văn S cho Ủy ban nhân dân xã HS, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo Đỗ Văn S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc Đỗ Văn S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- UBND xã Hồ Sơn;
- Sở tư pháp; bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Những người tham gia tổ tụng;
- Lưu VP, HSVA.

Nguyễn Thị Hồng Hạnh